

THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG RUBRIC TRONG ĐÁNH GIÁ HỌC TẬP

PGS.TS. Lê Văn Hào



Tháng 3/2019

Báo cáo viên



PGS.TS. Lê Văn Hảo

- ❖ Email: haolv@ntu.edu.vn
- ❖ Phone: 0905102855
- Cử nhân Vật lý, ĐH Tổng hợp TP.HCM (1981)
- Thạc sĩ Giáo dục, Simon Fraser University, Canada (1996)
- Tiến sĩ giáo dục, University of Melbourne, Australia (2001)



Mục tiêu lớp tập huấn

- **Lớp tập huấn nhằm giúp người tham dự:**
 - Hiểu các cách tiếp cận trong đánh giá học tập.
 - Hiểu về sự tiến hóa của Thang Bloom và áp dụng trong đánh giá học tập.
 - Hiểu về rubric, lý do sử dụng và các loại rubric.
 - Thiết kế rubric cho các hoạt động đánh giá ở đại học và biết cách sử dụng.



Nội dung

- ❖ Đánh giá và học tập
- ❖ Sự tiến hóa của Thang Bloom
- ❖ Rubric là gì?
- ❖ Tại sao sử dụng rubric?
- ❖ Phân loại rubric
- ❖ Thiết kế rubric
- ❖ Thực hành

Đánh giá và học tập



**Mục đích của
đánh giá học
tập là gì?**



Đánh giá và học tập

- Có gì khác biệt giữa các cách tiếp cận trong đánh giá sau?
 - **Đánh giá học tập**
(Assessment of learning)
 - **Đánh giá hỗ trợ học tập**
(Assessment for learning)
 - **Đánh giá để học tập/Tự đánh giá**
(Assessment as learning)



Đánh giá và học tập

- **Đánh giá học tập** (Assessment of learning):
 - Thực hiện bởi GV.
 - Giúp GV hoàn thiện bài giảng, PPGD.
 - Giúp GV/Nhà trường xác định mức độ SV đạt được các kết quả học tập kỳ vọng (**ELO**: Expected Learning Outcome)/chuẩn đầu ra của môn học/CTĐT.
 - Ví dụ: Đánh giá thông qua các bài thi kết thúc môn học.



Đánh giá và học tập

- **Đánh giá hỗ trợ học tập**
(Assessment for learning):

- Thực hiện bởi GV.
- Giúp GV hoàn thiện bài giảng, PPGD.
- Giúp SV biết được mức độ đạt được các ELO/chuẩn đầu ra của môn học hoặc hoạt động học tập và hướng cải thiện.
- Ví dụ: Đánh giá một hoạt động học tập của SV thông qua rubric.



Đánh giá và học tập

- **Đánh giá để học tập/Tự đánh giá (Assessment as learning):**

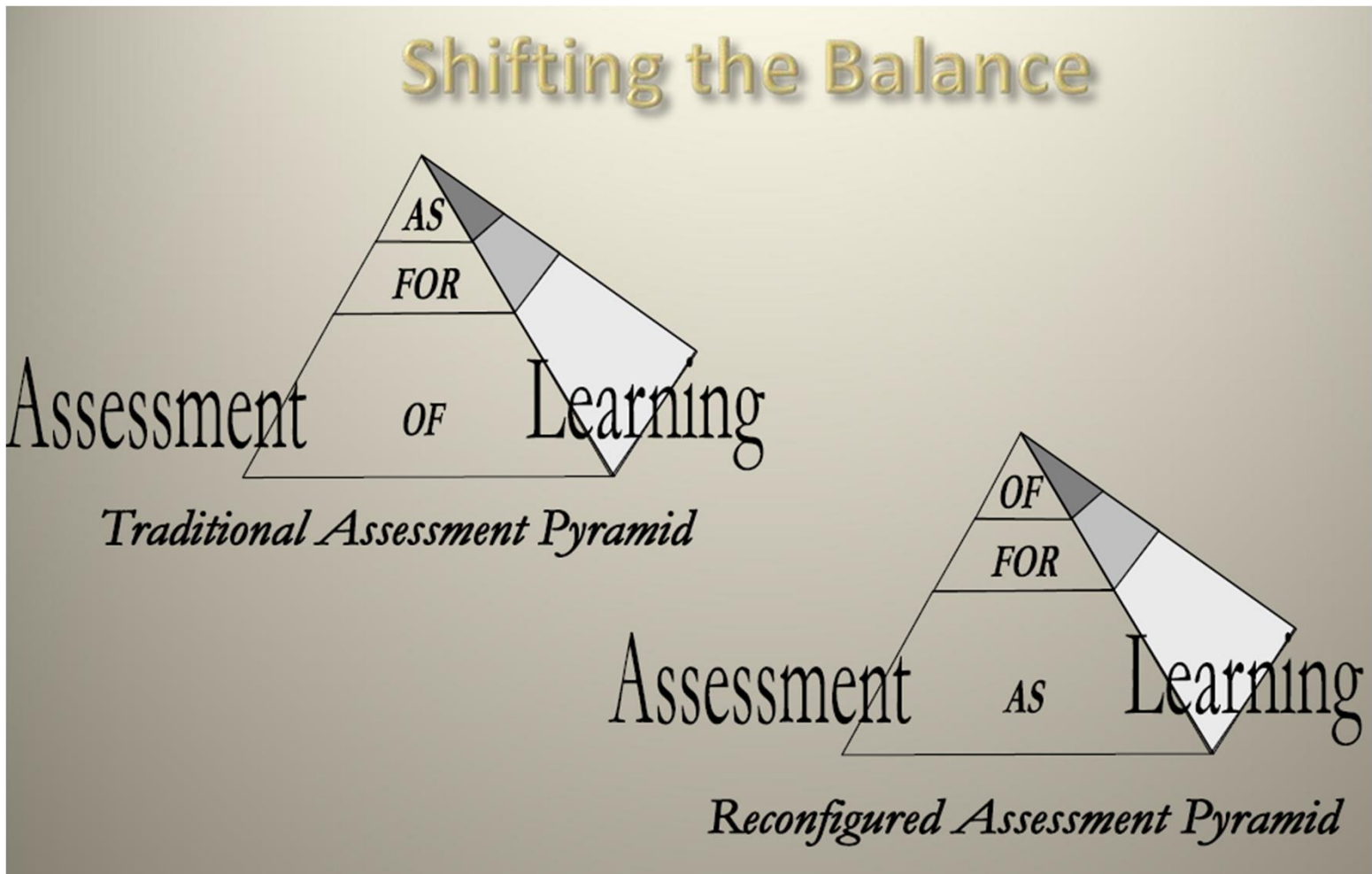
- Thực hiện bởi SV.
- Giúp SV tự đánh giá mức độ tiếp thu kiến thức, kỹ năng trong quá trình học.
- Dựa trên thông tin phản hồi từ GV và các SV khác.
- Giúp SV từng bước trở nên tự chủ trong quá trình học tập.
- Ví dụ: SV tự đánh giá thông qua các bài trắc nghiệm, bài tập về môn học.



Đánh giá và học tập

- **Xu thế đánh giá học tập hiện nay:**
 - *Đánh giá để học tập/Tự đánh giá (Assessment as learning) được xem là nền tảng thay vì Đánh giá học tập (Assessment of learning).*
 - *Phát triển các hình thức Đánh giá hỗ trợ học tập (Assessment for learning)*

Đánh giá và học tập





Đánh giá và học tập

- 08 câu hỏi cần lưu ý khi thiết kế một bài kiểm tra/thi:
 1. ELO/chuẩn đầu ra cần được đánh giá là gì?
 2. Có những năng lực/kỹ năng gì thuộc ELO/chuẩn đầu ra?
 3. Liệu phương pháp đánh giá có phù hợp với yêu cầu của ELO/chuẩn đầu ra?
 4. Liệu phương pháp đánh giá có hiệu quả về mặt thời gian đối với GV lẫn SV?

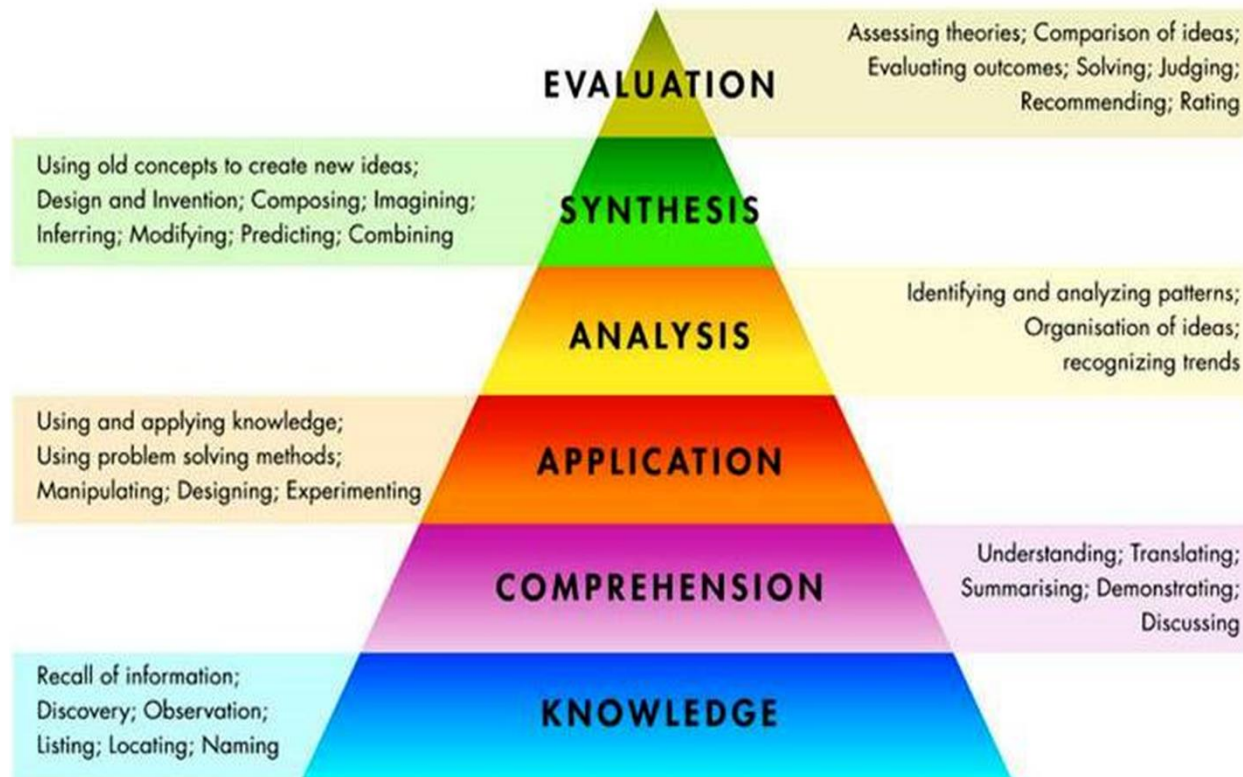


Đánh giá và học tập

5. Còn có các phương pháp đánh giá nào khác? Ưu và nhược điểm của chúng?
6. Liệu yêu cầu của bài kiểm tra/thi có tương thích với các ELO/chuẩn đầu ra?
7. Liệu phương pháp và các tiêu chí đánh giá/chấm điểm có phù hợp?
8. Ai sẽ là người chịu trách nhiệm xác định kết quả đánh giá/chấm điểm: GV, SV?...

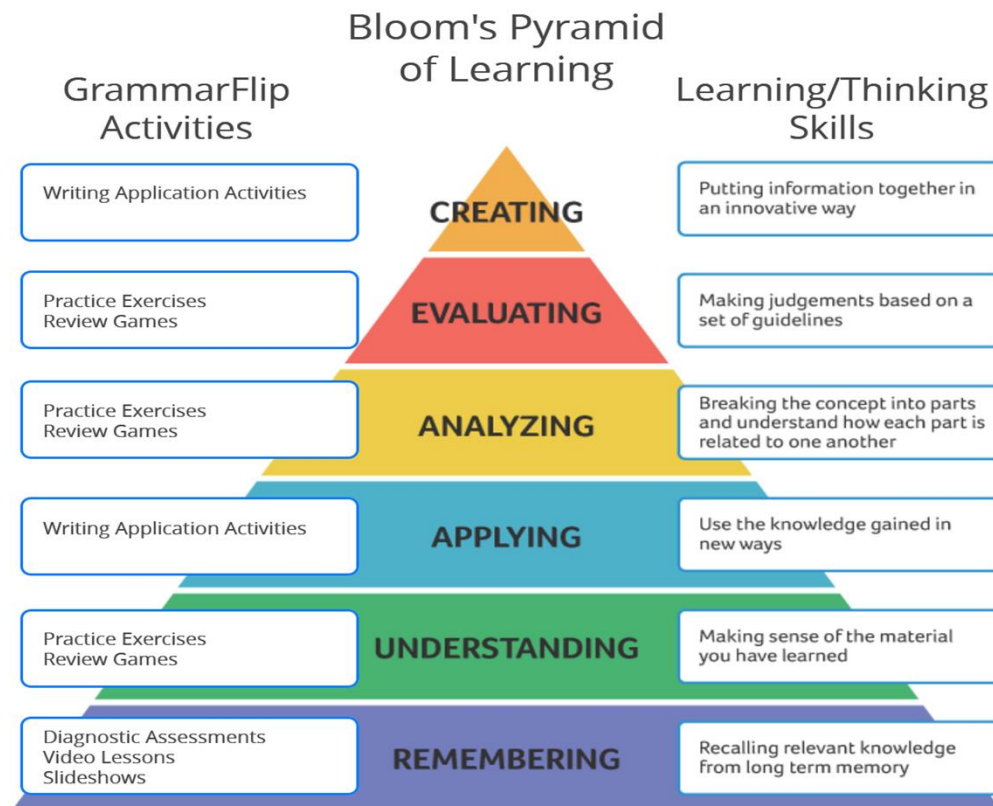
Sự tiến hóa của Thang Bloom

- Thang Bloom đầu tiên (1951):



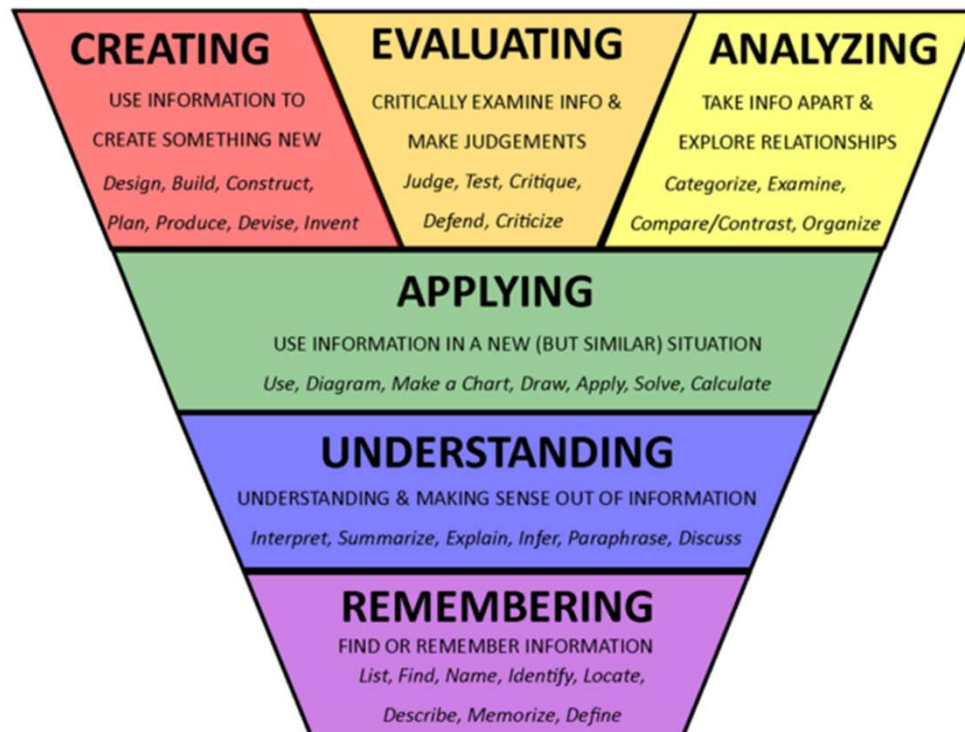
Sự tiến hóa của Thang Bloom

○ Thang Bloom cập nhật (1):



Sự tiến hóa của Thang Bloom

- Thang Bloom cập nhật (2):



Sự tiến hóa của Thang Bloom

- Thang Bloom liên kết (2012):



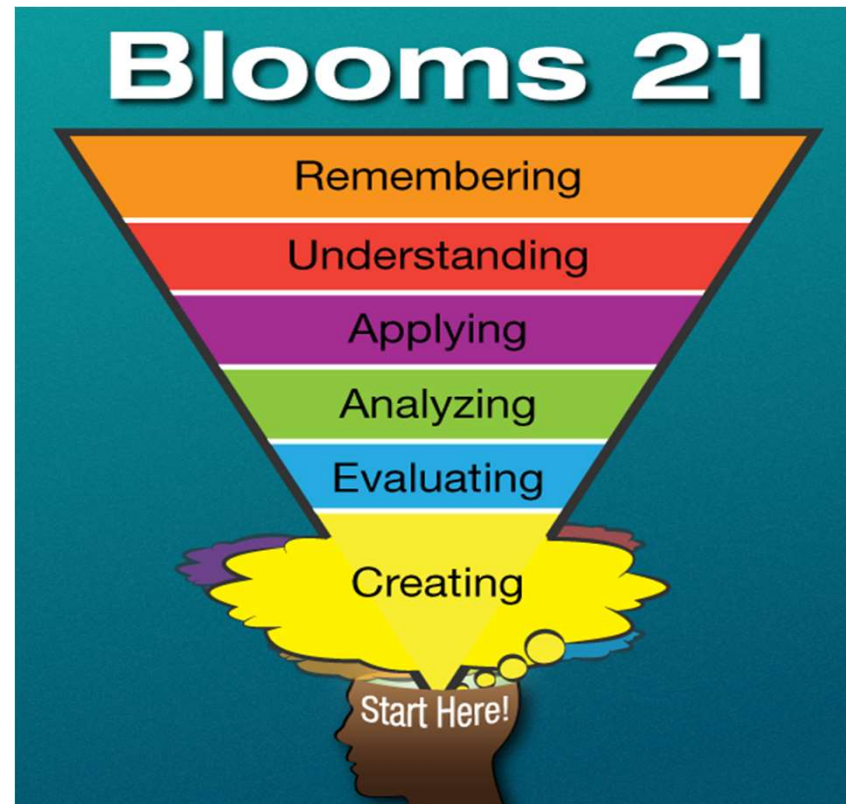
Bloom's Revised Taxonomy
The interlocking of cognitive processes

As one encounters new content, the ability to move among the cognitive levels as needed is important to the acquisition of knowledge. The creating process involves aspects of all of the levels.

©2012. Kathy Schrock. All rights reserved.

Sự tiến hóa của Thang Bloom

- Thang Bloom đảo ngược dành cho TK 21 (2012):





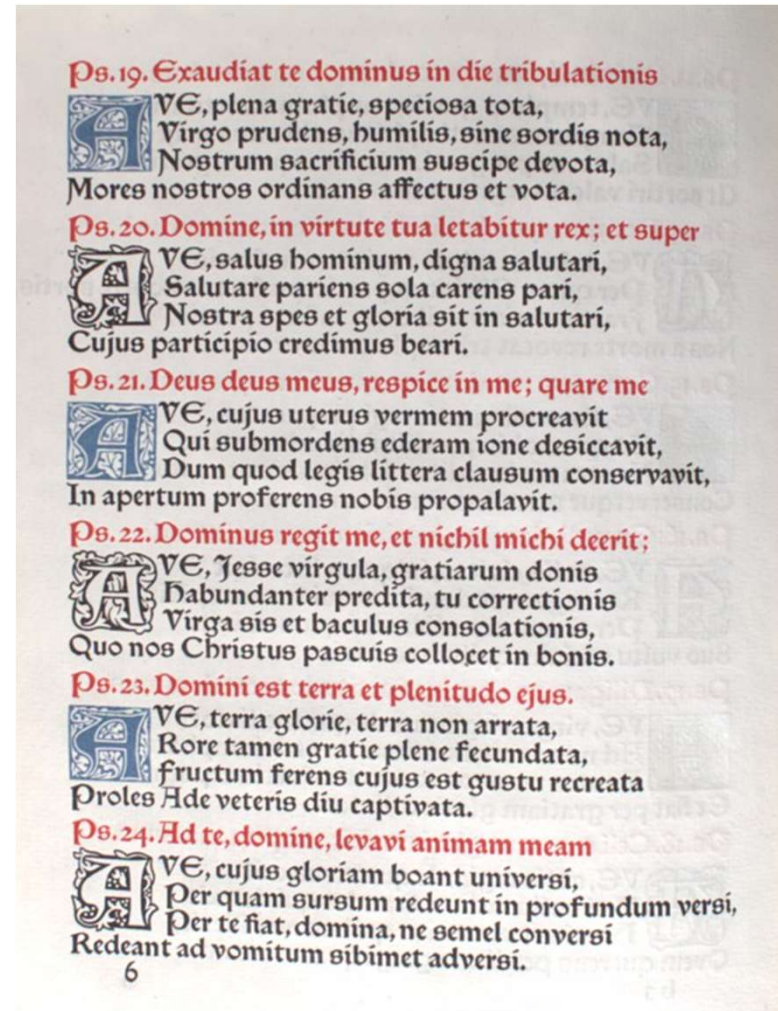
Sự tiến hóa của Thang Bloom

○ Nhận xét:

- Thang Bloom không yêu cầu các hoạt động phát triển nhận thức/đánh giá phải được tiến hành theo trình tự của Thang.
- Thang Bloom đảo ngược là một lựa chọn tốt để thiết kế học tập trong thế kỷ 21.
- Hoạt động đánh giá học tập cần phản ánh sự tiến hóa của Thang Bloom.

Rubric là gì?

- Có gốc từ Latin là **ruber**, nghĩa là đỏ (red).
- Là tiêu đề của các đoạn văn trong sách cổ, được in màu đỏ.





Rubric là gì?

- Rubric là một công cụ đánh giá/chấm điểm, được xây dựng bởi GV (có thể có sự tham gia của SV) để hỗ trợ việc đánh giá chi tiết một sản phẩm hoặc một hoạt động học tập.
- Rubric thường được thiết kế dưới dạng ma trận 2 chiều, với các mức đánh giá tương ứng với các tiêu chí phù hợp với yêu cầu đánh giá đối với một hoạt động học tập.



Tại sao sử dụng rubric?

- Giúp công khai công cụ đánh giá của GV, với các tiêu chí cụ thể để phân biệt các mức độ thành tích trong học tập.
- Giúp SV biết được những kỳ vọng của GV về học tập; nhận ra các điểm mạnh, yếu trong quá trình học tập, từ đó xây dựng cách thức và kế hoạch cải tiến.



Tại sao sử dụng rubric?

- Giúp tăng cường sự hiểu biết và tin tưởng lẫn nhau giữa GV và SV. Thông qua rubric, đánh giá không còn là một hoạt động mang tính bí mật.
- Là một hình thức **Đánh giá hỗ trợ học tập** (Assessment for learning).
- Sử dụng rubric trong đánh giá học tập là một biểu hiện của tiếp cận dạy học **Lấy người học làm trung tâm**.



Tại sao sử dụng rubric?

- Với các tiêu chí đánh giá được mô tả cụ thể, GV có thể giảm hẳn việc cung cấp thông tin phản hồi về học tập cho mỗi SV.
- Là công cụ cần được sử dụng trong đánh giá học tập, theo yêu cầu của Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT của AUN-QA.



Tại sao sử dụng rubric?

AUN-QA Criterion 5 – Checklist

5	Student Assessment
5.1	The student assessment is constructively aligned to the achievement of the expected learning outcomes [1, 2]
5.2	The student assessments including timelines, methods, regulations, weight distribution, rubrics and grading are explicit and communicated to students [4, 5]
5.3	Methods including assessment rubrics and marking schemes are used to ensure validity, reliability and fairness of student assessment [6, 7]



Phân loại rubric

- Có thể thiết kế rubric để dùng chung cho một loại hình hoạt động học tập (VD: Thực tập tại cơ sở) hoặc một hoạt động cụ thể của một môn học (VD: Thiết kế mạng điện trong môn học Điện dân dụng).



Phân loại rubric

- Có 2 loại rubric chính: **Rubric định lượng/phân tích** (Analytical rubric) và **Rubric định tính/tổng hợp** (Holistic rubric). Điểm khác biệt cơ bản:
 - **Rubric định lượng/phân tích:** cung cấp các mô tả chi tiết của mỗi tiêu chí ở mỗi mức trên thang đánh giá.
 - **Rubric định tính/tổng hợp:** cung cấp mô tả tổng hợp ứng với mỗi mức trên thang đánh giá.

Phân loại rubric (Ví dụ về Rubric định lượng)

Tiêu chí đánh giá	ELO	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				Điểm
			Xuất sắc	Tốt	Đạt yêu cầu	Chưa đạt	
			10 - 9	8 - 7	6 - 5	4 - 0	
Hình thức báo cáo	4	10%	Đẹp, rõ, không lỗi chính tả	Đẹp, rõ, còn lỗi chính tả	Rõ, còn lỗi chính tả	Đơn điệu, chữ nhỏ, nhiều lỗi chính tả	
Nội dung báo cáo	1, 2, 3	30%	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng, có trích nguồn	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu tối thiểu	
Kỹ năng trình bày	4	10%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, giao lưu người nghe	Không rõ lời, thiếu tự tin, ít giao lưu người nghe	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe	
Trả lời câu hỏi	1, 2, 3	20%	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi	Trả lời đúng trên 2/3 câu hỏi	Trả lời đúng trên 1/2 câu hỏi	Trả lời đúng dưới 1/2 câu hỏi	
Tham gia thực hiện	4	30%	100% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 80% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 60% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	< 40% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	
ĐIỂM TỔNG							

Phân loại rubric (Ví dụ về Rubric định tính)

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả mức chất lượng	Điểm
Xuất sắc	9 - 10	Hình thức đẹp, rõ, không lỗi chính tả. Nội dung đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng, có trích nguồn. Trình bày rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe. Trả lời đúng tất cả các câu hỏi. Có 100% thành viên tham gia thực hiện/trình bày.	
Tốt	7 - 8	Hình thức đẹp, rõ, còn lỗi chính tả. Nội dung đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng. Trình bày rõ, tự tin, giao lưu người nghe. Trả lời đúng trên 2/3 câu hỏi. Có ~ 80% thành viên tham gia thực hiện/trình bày.	
Đạt yêu cầu	5 - 6	Hình thức rõ, còn lỗi chính tả. Nội dung đáp ứng đầy đủ các yêu cầu. Trình bày không rõ lời, thiếu tự tin, ít giao lưu người nghe. Trả lời đúng trên 1/2 câu hỏi. Có ~ 60% thành viên tham gia thực hiện/trình bày.	
Chưa đạt	0 - 4	Hình thức đơn điệu, chữ nhỏ, nhiều lỗi chính tả. Nội dung không đáp ứng yêu cầu tối thiểu. Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe. Trả lời đúng dưới 1/2 câu hỏi. Có < 40% thành viên tham gia thực hiện/trình bày.	



Phân loại rubric

- Ưu nhược điểm của mỗi loại rubric :
 - **Rubric định lượng/phân tích:**
 - Ưu: Cung cấp thông tin phản hồi chi tiết ứng với mỗi tiêu chí và mức đánh giá, giúp SV tự hoàn thiện tốt hơn. Đảm bảo độ tin cậy tốt khi đánh giá bởi nhiều GV.
 - Nhược: Mất nhiều thời gian để xây dựng hệ thống tiêu chí và khi đánh giá.



Phân loại rubric

- Ưu nhược điểm của mỗi loại rubric:
 - **Rubric định tính/tổng hợp:**
 - Ưu: Cung cấp thông tin phản hồi tổng hợp ở mỗi mức đánh giá. Dễ xây dựng hơn, đánh giá nhanh hơn.
 - Nhược: Không chỉ ra được mức độ đạt được ứng với mỗi nội hàm trong thông tin phản hồi tổng hợp nên kém hữu ích đối với SV.



Thiết kế rubric

- **Những câu hỏi cần được làm rõ khi chuẩn bị thiết kế rubric để đánh giá học tập:**
 - ELO/Chuẩn đầu ra của hoạt động cần đánh giá là gì?
 - Liệu SV đã biết về các ELO/Chuẩn đầu ra của hoạt động cần đánh giá?
 - SV cần làm gì để đạt được các ELO/Chuẩn đầu ra của hoạt động cần đánh giá?



Thiết kế rubric

- **Các bước thiết kế Rubric định lượng:**
 - Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá và trọng số của mỗi tiêu chí trong kết quả đánh giá chung.
 - Chỉ ra sự tương thích của mỗi tiêu chí đối với ELO/Chuẩn đầu ra của hoạt động cần đánh giá.



Thiết kế rubric

- Xác định các mức đánh giá theo thang đo (phổ biến 3 – 5 mức), ví dụ:
 - **Khá-Giỏi (10-7), Trung bình (6-5), Yếu (<5)**
 - **Giỏi (10-9), Khá (8-7), Trung bình (6-5), Yếu (<5)**
 - **Xuất sắc (10-9), Khá-Giỏi (8-7), Trung bình (6-5), Yếu (3-4), Kém (0-2)**



Thiết kế rubric

- Xây dựng mô tả đối với mỗi mức đánh giá theo thang đo cho mỗi tiêu chí. Nên bắt đầu ở hai mức cao nhất và thấp nhất, sau đó gia giảm đối với các mức còn lại.
- Các mô tả cần rõ ràng, súc tích và bám sát các ELO/chuẩn đầu ra cần được đánh giá.
- Lưu ý tính quan sát được và đo lường được đối với các mô tả.



Thiết kế rubric

○ Các bước thiết kế Rubric định tính:

- Xác định các mức đánh giá theo thang đo (tương tự như đối với Rubric định lượng).
- Xây dựng mô tả tổng hợp ứng với mỗi mức đánh giá. Đảm bảo các mô tả này tương thích với ELO/Chuẩn đầu ra của hoạt động cần đánh giá.



Thiết kế rubric

- Nếu đã có rubric định lượng liên quan, chỉ cần tập hợp các mô tả đối với mỗi mức đánh giá theo thang đo để thiết lập các mô tả tổng hợp (xem ví dụ ở trên).



Thực hành

Thiết kế 01 rubric định lượng và 01 rubric định tính để đánh giá 01 trong những hoạt động học tập sau:

- Tham dự lớp học thực hành
- Tham dự kỳ thi vấn đáp
- Báo cáo chuyên đề
- Thực tập môn học/cuối khóa
- Thiết kế robot/thiết bị/phần mềm/kiến trúc/....
- Xây dựng và triển khai dự án
- Viết đồ án/luận án tốt nghiệp
-



Nguồn tham khảo chính

- <http://blog.kathyschrock.net/2012/05/interlocking-of-cognitive-processes.html>
- <https://plpnetwork.com/2012/05/15/flipping-blooms-taxonomy/>
- <http://www.flinders.edu.au/teaching/teaching-strategies/assessment/schemes-tasks.cfm>
- <https://uwaterloo.ca/centre-for-teaching-excellence/teaching-resources/teaching-tips/assessing-student-work/grading-and-feedback/rubrics-useful-assessment-tools>
- <https://www.unl.edu/gtahandbook/scoring-rubrics>
- <http://jfmueller.faculty.noctrl.edu/toolbox/rubrics.htm>